

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 32/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 13 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 17,
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 318/TTr-HĐND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Thường trực HĐND tỉnh; Báo cáo số 420/BC-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp 15; Báo cáo số 410/BC-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 17; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình sau thẩm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành với các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau đây:

1. Tình hình và nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri

Tại kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh 71 ý kiến, kiến nghị của cử tri, bao gồm: lĩnh vực đầu tư, xây dựng: 05 ý kiến; lĩnh vực công thương: 05 ý kiến; lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: 06 ý kiến; lĩnh vực giao thông vận tải: 07 ý kiến; lĩnh vực tài chính: 02 ý kiến; lĩnh vực tài nguyên và môi trường: 15 ý kiến; lĩnh vực văn hóa, thể thao: 02 ý kiến; lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội: 06 ý kiến; lĩnh vực giáo dục và đào



tạo: 04 ý kiến; lĩnh vực y tế, bảo hiểm xã hội: 05 ý kiến; lĩnh vực nội vụ: 06 ý kiến; lĩnh vực tư pháp, quốc phòng - an ninh: 07 ý kiến; lĩnh vực thông tin, truyền thông: 01 ý kiến.

Nội dung cử tri có ý kiến, kiến nghị liên quan hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong đó tập trung chủ yếu vào các vấn đề như: công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư khi thực hiện các công trình, dự án; di dời người dân ra khỏi vùng ngập lụt; các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng làng nghề; việc đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, đô thị, thủy lợi, cấp nước, hệ thống lưới điện; việc xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, quản lý và sử dụng tài nguyên gây ô nhiễm môi trường; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc thực hiện các chính sách với người có công; chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế; công tác phòng chống dịch Covid-19; việc xử lý các bất cập sau sáp nhập và chia tách, chính sách đối với cán bộ xóm, khối, bản; xử lý tình trạng xe quá khổ, quá tải gây mất an toàn giao thông...

2. Kết quả tiếp thu, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

Từ sau kỳ họp thứ 17 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh đã nghiên cứu, tiếp thu, trả lời 71/71 ý kiến, kiến nghị của cử tri, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Có 67 ý kiến, kiến nghị (chiếm 94%) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết xong.

- Có 04 ý kiến, kiến nghị (chiếm 6%) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh cần tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết.

Từ kết quả nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động giao các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri cơ bản đảm bảo đúng tiến độ, tập trung giải quyết những vấn đề vướng mắc và bức xúc trong thực tiễn, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri.

3. Tôn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Có nội dung trả lời kiến nghị của cử tri vẫn còn chung chung, chưa đúng trọng tâm, chưa đưa ra được giải pháp và lộ trình, thời gian giải quyết cụ thể như ý kiến số 02 về việc thi công một số tuyến đường tại thành phố Vinh; ý kiến số 40 về việc chỉ trả chế độ giám trú giờ dạy cho giáo viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Tiến độ giải quyết một số kiến nghị của cử tri còn chậm và kéo dài, có ý kiến được phản ánh tại nhiều kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh như: ý kiến số 14 về công tác hoàn trả vốn bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn; việc di dời cột điện

đang ở trong vườn nhà người dân; ý kiến số 29 về định canh, định cư cho người dân ở xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu.

Nguyên nhân là các ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến công tác đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng giao thông, hệ thống lưới điện...còn có vướng mắc trong bối thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; bên cạnh đó các nội dung này đòi hỏi nguồn kinh phí đầu tư lớn, trong khi nguồn ngân sách của tỉnh, cũng như sự hỗ trợ của Trung ương chưa đáp ứng được. Một số ý kiến, kiến nghị cử tri có liên quan nhiều ngành, nhiều cấp (*như định canh, định cư cho người dân, việc chi trả chế độ giảm trừ giờ dạy cho giáo viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân...*), tuy nhiên cơ chế phối hợp trong giải quyết kiến nghị của cử tri chưa tốt. Sự chỉ đạo, tham mưu, thực hiện một số nội dung của một số ngành chưa tập trung, quyết liệt.

Điều 2. Để giải quyết kịp thời, hiệu quả, dứt điểm những ý kiến, kiến nghị của cử tri, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục rà soát, có kế hoạch, giải pháp và lộ trình giải quyết cụ thể đối với 04 ý kiến, kiến nghị của cử tri (*trong đó lĩnh vực kinh tế - ngân sách: 02 ý kiến; lĩnh vực văn hóa - xã hội: 01 ý kiến; lĩnh vực dân tộc: 01 ý kiến*), trong đó cần phân công rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các cơ quan liên quan, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc.

Các cấp, các ngành cần tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực có liên quan, đáp ứng ngày càng tốt hơn nguyện vọng chính đáng của cử tri. Đồng thời căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn để tổ chức rà soát các tồn tại, bất cập về cơ chế chính sách để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết trong thời gian tới.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh cần kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị nâng cao trách nhiệm, thực hiện tốt Quy chế của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp nhận, giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh; xem việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cơ quan, ngành, địa phương, gắn với công tác dân vận chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội của địa phương, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

3. Các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đặc biệt là các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp xúc cử tri, trong đó công tác tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri bảo đảm chính xác, rõ ràng, cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan có thẩm quyền tiếp thu, giải quyết; nghiên cứu kỹ văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền để kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin trong các đợt



tiếp xúc cử tri nhằm khắc phục tình trạng cử tri kiến nghị nhiều lần hoặc trùng lặp tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri để cử tri và nhân dân theo dõi.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày được thông qua./.

Noi nhận: TB

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
 - TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND, UBMTTQ tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
 - Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
 - HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Website <http://dbndnghean.vn>;
 - Lưu: VT.
- TL*

CHỦ TỊCH

Thái Thanh Quý

